

Bản án số: **148/2023/HS-ST**
Ngày: 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Cao Thị Ёn

Ông Đặng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Anh Quốc - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Hữu D (tên gọi khác: Đ); Giới tính: Nam; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1988; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi cư trú: khu X, thị trấn Y, huyện R, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Họ và tên cha: Trần Anh D1, Sinh năm: 1962; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1964; Gia đình có 02 anh em, bị can là thứ nhất và chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/9/2016, Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 28/5/2022, Trần Hữu D chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 15/12/2010, Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 02 năm tù, về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 197 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đến ngày 29/4/2012, D chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 02/5/2013, Trần Hữu D bị Ủy ban nhân dân huyện R, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn là 24 tháng. Đến ngày 16/4/2015, D chấp hành xong Quyết định.

Bị bắt tạm giữ ngày 23/3/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu D theo chỉ định:*

Bà Nguyễn Thị Kim U, sinh năm 1989 – Văn phòng Luật sư O thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

Địa chỉ: khu phố X1, phường Y1, thành phố Q, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Trần Yến L, sinh ngày 26/01/2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X2, xã Y2, huyện R, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

Anh Trương Nhật H, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X3, xã Y3, huyện R, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu D là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (ma túy đá), để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên trong khoảng thời gian đầu năm 2023 đến cuối tháng 02/2023, tại khu vực ngã tư S, thuộc quận V, thành phố Hồ Chí Minh, D đã 03 lần mua 03 gói ma túy đá, với giá 90.000.000 đồng của đối tượng tên T1 (chưa rõ lai lịch). Sau đó, D mang số ma túy trên về nhà trọ tại ấp X4, xã Y4, huyện R, tỉnh Đồng Nai sử dụng và bán lại cho nhiều người nghiện (chưa rõ lai lịch), với giá từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng/gói.

Tiếp đến, khoảng 09 giờ ngày 22/3/2023, D tiếp tục đi đến địa điểm trên và điện thoại cho T1 đặt mua 50.000.000 đồng ma túy. Sau đó, T1 nhờ người thanh niên (chưa rõ lai lịch) cầm 01 gói ma túy đá, 01 gói ma túy khay và 08 viên thuốc lắc mang đến giao cho D, D trả trước số tiền 36.000.000 đồng, còn nợ lại 14.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, D mang về nhà trọ phân thành nhiều gói nhỏ để bán, cụ thể:

- Trong ngày 22/3/2023, tại nhà trọ trên của D, D đã 01 lần bán 01 gói ma túy đá, với giá 2.000.000 đồng cho người tên L1 (chưa rõ lai lịch) và 01 lần bán 01 gói ma túy đá, với giá 500.000 đồng cho người tên T2 (chưa rõ lai lịch).

- Cũng trong ngày 22/3/2023, tại khu vực cổng chào ấp X4, xã Y4, huyện R, D đã 01 lần bán 01 gói ma túy đá, với giá 1.000.000 đồng cho nhóm Nguyễn Hoàng M, Hồ Công M1, Trần Như H1 và Nguyễn Minh T3 (nhóm này có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố, xử lý theo quy định).

Vào lúc 14 giờ ngày 23/3/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 60B1-539.XX mang theo 02 gói ma túy đá đến đoạn đường thuộc tổ 4, ấp X4, xã Y4, huyện R để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành phát hiện thu giữ: 02 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (túi niêm phong kí hiệu M1) và 01 xe mô tô biển số 60B1-539.XX. Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở trên của D thu giữ: 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (túi niêm phong kí hiệu M2); 18 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 06 viên nén màu vàng đều có logo chữ “LION”, 02 viên nén hình tam giác màu xanh đều có logo chữ “TESLA” (01 túi niêm phong kí hiệu M3); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh); 01 cân tiểu ly; 01 khẩu súng cùng 04 viên đạn. Ngoài ra, còn thu giữ thêm của D gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0908.614.490 và số tiền 1.700.000 đồng.

** Tại Kết luận giám định số 603/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:*

- 01 túi niêm phong được kí hiệu M1:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6076gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2973gam, loại Methamphetamine.

- 01 túi niêm phong được kí hiệu M2: Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 199,963gam, loại Methamphetamine.

- 01 túi niêm phong được kí hiệu M3:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 54,6019gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M32) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,0652gam, loại Ketamine.

+ Mẫu 06 (sáu) viên nén màu vàng đều có logo chữ “LION” (Kí hiệu M33) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,4906gam, loại MDMA.

+ Mẫu 02 (hai) viên nén hình tam giác màu xanh đều có logo chữ “TESLA” (Kí hiệu M34) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,9211gam, loại Ketamine.

(Bút lục số: 23).

* *Tại kết luận giám định số 1086/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: xe mô tô có gắn biển số 60B4-539.XX, có số khung MH1KF4125MK15XXXX và số máy KF41E215XXXX, trước giám định và sau giám định số khung, số máy nguyên thủy. - (Bút lục số: 148).*

Lời khai bị can (bút lục số: 70 đến 92, 95 đến 98).

Lời khai nhân chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bút lục số: 93, 95 đến 98, 115 đến 143).

Quá trình điều tra: Trần Hữu D khai trong thời gian hoạt động mua bán trái phép chất ma túy thu lợi được số tiền 25.000.000 đồng. Sau đó, D dùng 15.000.000 đồng mua xe mô tô biển số 60G1- 327.XX của chị Trần Thị Yến L (sinh năm 2001, cư trú ấp X2, xã Y2, huyện R, tỉnh Đồng Nai) và quá trình sử dụng xe thì bị rớt mất biển số xe nên D nhặt biển số 60B1- 539.XX gắn vào xe mô tô trên; số tiền còn lại D tiếp tục mua ma túy vào ngày 22/3/2023.

- *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì kí hiệu số 603/KL-KTHS ngày 31/3/2023); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh) và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0908.614.490; số tiền 1.700.000 đồng và 01 xe mô tô gắn biển số 60B4-539.XX, có số khung MH1KF4125MK15XXXX và số máy KF41E215XXXX là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

* *Tại Cáo trạng số 169/CT-VKS-P1 ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Hữu D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hữu D 20 năm tù. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự đề nghị xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu D theo luật định có quan điểm:

Thống nhất về tội danh Việt kiểm sát đã truy tố. Bản thân bị cáo D trước đây đã thi hành xong án phạt tù, tuy nhiên trong thời gian trở về hòa nhập với cộng đồng cũng đã có cố gắng trong việc tìm việc làm, học bằng lái xe để đi làm việc. Do không kiên trì, không có bản lĩnh nên lại bị kéo vào con đường ma túy, không hoàn lương lại được.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D. Trong quá trình bị bắt và điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân. Gia đình còn nhiều khó khăn, mẹ già đau yếu, chỉ định phẫu thuật thay khớp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử nhìn vào sự thành tâm ăn năn hối cải, thật thà khai báo hành vi phạm tội của bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để lượng hình cho bị cáo mức án mang tính nhân đạo đối với bị cáo, để bị cáo còn có cơ hội quay lại với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa và bảo vệ tại phiên tòa, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2023 đến ngày 22/3/2023, tại tổ 4, ấp X4, xã Y4, huyện R, tỉnh Đồng Nai, Trần Hữu D đã 03 lần bán 03 gói ma túy đá, với giá từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng/gói cho nhóm Nguyễn Hoàng M và

các đối tượng tên L1, T2 cùng nhiều người khác (chưa rõ lai lịch). Vào lúc 14 giờ ngày 22/3/2022, D mang theo 0,9049gam ma túy, loại Methamphetamine đến đoạn đường thuộc tổ 4, ấp X4, xã Y4, huyện R để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành phát hiện thu giữ. Đồng thời, khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại ấp X4, xã Y4, huyện R, tỉnh Đồng Nai còn thu giữ 254,5649gam ma túy, loại Methamphetamine; 4,0652gam ma túy, loại Ketamine; 2,4906gam ma túy loại MDMA và 0,9211gam ma túy, loại Ketamine, số mà túy này D tàng trữ nhằm mục đích bán cho các con nghiện.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Trần Hữu D bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h “Có 02 chất ma túy trở lên...” khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu D là đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian dài, có tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” nên cần áp dụng các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì kí hiệu số 603/KL-KTHS ngày 31/3/2023); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh) và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0908.614.490; số tiền 1.700.000 đồng và 01 xe mô tô gắn biển số 60B4-

539.XX, có số khung MH1KF4125MK15XXXX và số máy KF41E215XXXX là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[6] Đối với 01 khẩu súng cùng 04 viên đạn thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của bị cáo Trần Hữu D, hiện Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định khởi tố vụ án và điều tra, xử lý theo quy định. (Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 310/QĐ ngày 04/7/2023; Quyết định khởi tố bị can số 312/QĐ ngày 04/7/2023) nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Hoàng M, Hồ Công M1, Trần Như H1 và Nguyễn Minh T3 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định khởi tố về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hiện đang giải quyết theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với người tên T1, L1, T2 và các đối tượng khác (chưa rõ lai lịch) có hành mua bán trái phép chất ma túy với bị can Trần Hữu D, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo D phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo Trần Hữu D 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/03/2023.

[2] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 phong bì kí hiệu số 603/KL-KTHS ngày 31/3/2023); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa, 01 đoạn ống hút và 01 nỏ thủy tinh) và 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0908.614.490; số tiền 1.700.000 đồng và 01 xe mô tô gắn biển số 60B4-

539.XX, có số khung MH1KF4125MK15XXXX và số máy KF41E215XXXX là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số **NK23/158** ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hồng Hương